

## ĐỀ SỐ 1

**Câu 1: (2,0 điểm)**

a. Thế nào là quan hệ từ? Khi sử dụng quan hệ từ cần lưu ý điều gì?

b. Đặt câu với các cặp từ quan hệ sau:

- Nếu.....thì.....

- Tuy.....nhưng.....

**Câu 2: (2,0 điểm)**

a. Chép thuộc lòng theo trí nhớ bài thơ “Cảm nghĩ trong đêm thanh tĩnh” (Phần dịch thơ) của tác giả Lí Bạch.

b. Nêu giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật của bài thơ?

**Câu 3: (6,0 điểm)**

Cảm nghĩ về bài thơ “Cảnh khuya” của Hồ Chí Minh.

## ĐÁP ÁN

CÂU		NỘI DUNG	ĐIỂM
<b>1</b> 2,0 điểm	<b>a</b> 1,0 điểm	- Quan hệ từ dùng để biểu thị các ý nghĩa quan hệ như sở hữu, so sánh, nhân quả,... giữa các bộ phận của câu giữa câu với câu trong đoạn văn.	0,5đ
		- Khi nói hoặc viết, có những trường hợp bắt buộc phải dùng quan hệ từ. Đó là những trường hợp nếu không có quan hệ từ thì câu văn sẽ đổi nghĩa hoặc không rõ nghĩa. Bên cạnh đó, cũng có trường hợp không bắt buộc dùng quan hệ từ (dùng cũng được, không dùng cũng được)	0,25đ
		- Có một số quan hệ từ được dùng thành cặp.	0,25đ
	<b>b</b> 1,0 điểm	- Nếu trời mưa thì lớp em không đi tham quan nữa. - Tuy nhà nghèo nhưng bạn Nam học rất giỏi.	0,5đ 0,5đ
<b>2</b> 2,0 điểm	<b>a</b> 1,0 điểm	Học sinh chép đúng cả 4 câu thơ, không sai lỗi chính tả thì đạt điểm tối đa. (Còn chép thiếu, sai lỗi chính tả giáo viên tùy theo mức độ để cho điểm).	1,0 đ
	<b>b</b> 1,0 điểm	* Nghệ thuật: - Từ ngữ giản dị, tinh luyện. - Miêu tả kết hợp với biểu cảm.	0,5đ
		* Nội dung: - Bài thơ thể hiện một cách nhẹ nhàng mà thấm thía tình quê hương của một người sống xa nhà trong đêm trăng thanh tĩnh.	0,5đ
<b>3</b>		* <u>Mở bài:</u>	1,0đ

<i>6,0 điểm</i>	- Giới thiệu những hiểu biết về Bác Hồ - Giới thiệu bài thơ "Cảnh khuya" và cảm nghĩ khái quát về bài thơ	
	<u>* Thân bài:</u> Phát biểu cảm nghĩ về ND và NT của bài thơ.	<i>4,0đ</i>
	- Hai câu thơ đầu miêu tả cảnh thiên nhiên ở chiến rung Việt Bắc: + Âm thanh của tiếng suối được miêu tả giống như âm thanh của tiếng hát xa.	<i>1,0đ</i>
	+ Về hình ảnh ánh trăng lồng vào cây, hoa: Điệp từ lồng. Tạo nên một bức tranh lung linh, huyền ảo...tạo nên một bức tranh đêm rừng tuyệt đẹp, cuốn hút hồn người.	<i>1,0đ</i>
	- Hai câu sau: Miêu tả tâm trạng của Bác trong đêm trăng sáng: + Người chưa ngủ vì hai lí do, lí do thứ nhất là vì cảnh đẹp làm cho tâm hồn người nghệ sĩ băng khuâng, say đắm. Lí do thứ hai: chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà, lo về cuộc kháng chiến của nhân dân ta. Cảnh thiên nhiên dù đẹp đẽ, thơ mộng nhưng không làm cho Bác quên đi trách nhiệm lớn lao của một lãnh tụ cách mạng đối với dân, với nước.	<i>1,0 đ</i>
	+ Cả hai câu thơ cho thấy sự gắn bó giữa con người thi sĩ đa cảm và con người chiến sĩ kiên cường trong Bác. Thể hiện tấm lòng lo lắng của Bác đối với nước nhà.	<i>1,0đ</i>
	<u>* Kết bài:</u> - Cảnh khuya là một bài thơ tứ tuyệt hay và đẹp, có sự kết hợp hài hòa giữa tính cổ điển (hình thức) và tính hiện đại (nội dung).	<i>0,5đ</i>
	- Bài thơ thể hiện tâm hồn nhạy cảm, tinh tế và tinh thần trách nhiệm cao cả của Bác Hồ - vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam; là dẫn chứng chứng minh cho phong cách tuyệt vời của người nghệ sĩ - chiến sĩ Hồ Chí Minh.	<i>0,5đ</i>

## ĐỀ SỐ 2

### Câu 1:(2,0 điểm)

- a. Thế nào là từ đồng nghĩa? Có mấy loại từ đồng nghĩa?
- b. Tìm từ đồng nghĩa trong các câu sau:

- Đi tu phật bắt ăn chay  
Thịt chó ăn được thịt cây thì không.
- Núi cao lên đến tận cùng  
Thu vào tầm mắt muôn trùng nước non.

**Câu 2: (2,0 điểm)**

- a. Chép thuộc lòng theo trí nhớ “Ngẫu nhiên viết nhân buổi mới về quê” (phần dịch thơ) của tác giả Hạ Tri Chương.
- b. Nêu giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật của bài thơ?

**Câu 3: (6,0 điểm)**

Cảm nghĩ về bài thơ “Rằm tháng giêng” (Nguyên tiêu) của Hồ Chí Minh.

-----HẾT-----

CÂU		NỘI DUNG	ĐIỂM
<b>1</b> 2,0 điểm	<b>a</b> 1,0 điểm	- Từ đồng nghĩa là những từ có nghĩa giống nhau hoặc gần giống nhau. Một từ nhiều nghĩa có thể thuộc vào nhiều nhóm từ đồng nghĩa khác nhau.	0,5đ
		- Từ đồng nghĩa có hai loại: + Đồng nghĩa hoàn toàn. + Đồng nghĩa không hoàn toàn.	0,25đ 0,25đ
	<b>b</b> 1,0 điểm	- Thịt chó - Thịt cây	0,5đ
		- Núi - non	0,5đ
<b>2</b> 0,0 điểm	<b>a</b> 1,0 điểm	Học sinh chép đúng cả 4 câu thơ, không sai lỗi chính tả thì đạt điểm tối đa. (Còn chép thiếu, sai lỗi chính tả giáo viên tùy theo mức độ để cho điểm).	1,0đ
	<b>b</b> 1,0 điểm	* Nghệ thuật: - Sử dụng phép đối linh hoạt, từ ngữ điêu luyện.	0,5đ
		* Nội dung: - Bài thơ biểu hiện một cách chân thực mà sâu sắc, hóm hỉnh mà ngậm ngùi tình yêu quê hương thấm thiết của một người sống xa quê lâu ngày, trong khoảnh khắc vừa mới đặt chân trở về quê cũ.	0,5đ
<b>3</b> 6,0 điểm		* Mở bài: - Giới thiệu những hiểu biết về Bác Hồ - Giới thiệu bài thơ "Rằm tháng giêng" và cảm nghĩ khái quát về bài thơ	1,0đ
		* Thân bài:	4,0đ
		- Hai câu thơ đầu miêu tả bức tranh mùa xuân: + Thời gian và không gian trong hai câu thơ đầu tràn ngập vẻ đẹp và sức xuân. Rằm xuân -> mặt trăng tròn đầy, ánh trăng bao trùm vạn vật trong đêm nguyên	1,0đ

	<p>tiêu</p> <p>=&gt; Có cảm giác ánh trăng chauw bao giờ đẹp và tròn như thế.</p>	
	<p>+ Cảnh vừa có chiều cao của ánh trăng vừa có chiều rộng của sông nước " tiếp" giáp với bầu trời -&gt; tạo ra không gian bao la vô tận - 2 câu thơ không tả mà giàu sức gợi hình ảnh , gợi màu sắc dù nó là bức tranh về cảnh khuya có 2 gam màu trắng và đen , sáng tối -&gt; người đọc thích thú khi hình dung cảnh đêm xuân đẹp bao nhiêu thì càng cảm phục cái tài thơ của Bác bấy nhiêu ...</p>	1,0đ
	<p>- Hai câu sau tâm trạng của Bác Hồ:</p> <p>+ Trong khung cảnh nên thơ ấy, giữa nơi mịt mù khói sóng Bác Hồ đang làm gì? Ánh trăng tuyệt đẹp kia không thể làm Bác xao lãng việc nước, việc quân</p>	0,5đ
	<p>- Khuya rồi vậy mà trăng vẫn "mãn thuyền" vẫn ngân nga đầy thuyền, trăng tràn ngập khắp nơi, tràn cả không gian rộng lớn, vẫn chờ, vẫn đợi cho dù Bác có bận đến đâu? Thuyền lơ lững xuôi dòng trong đêm có trăng đồng hành như một người bạn chung thủy sâu sắc thật hạnh phúc.</p>	0,5đ
	<p>- Trăng gắn bó với người nghệ sĩ biết thương lắm , biết trân trọng vẻ đẹp của trăng - Trong hoàn cảnh đất nước còn khó khăn gian khổ, ta vẫn cảm nhận sự hòa hợp kì diệu giữa cảnh và người -&gt; thể hiện phong thái ung dung, tinh thần lạc quan của Bác về tương lai đất nước. Chúng ta càng thấy tự hào và yêu Bác nhiều hơn.</p>	1,0đ
	<p>* <u>Kết bài:</u></p> <p>Bài thơ "Rằm tháng giêng" giúp em hình dung một cách cụ thể bức tranh đêm trăng trên sông nước thật đẹp, hiểu thêm tấm lòng yêu dân, yêu nước, yêu thiên nhiên sâu sắc của vị lãnh tụ vĩ đại, vị cha già kính yêu của dân tộc</p>	1,0đ

### ĐỀ SỐ 3

#### **I. Phần đọc - hiểu:** (4 điểm)

\* Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu ở dưới:

“... Có thể nói, cả đời ông chưa có tình yêu nào lại gắn bó thủy chung và bền chặt như tình yêu đối với Côn Sơn....Lúc ấy ông tuy mới độ năm một năm hai tuổi nhưng những cuộc tranh quyền đoạt lợi thời hậu chiến của các phe cánh trong triều đình nhà Lê lại vô cùng khốc liệt và phức tạp. Một con người ngay thẳng trung trực như ông không thể nào hòa nhập được. Tuy rất đau lòng nhưng ông cũng không còn cách nào khác là phải tự tách mình ra để tìm đến những thú riêng.

Và cái thú riêng của ông chính là trở về sống ẩn dật ở Côn Sơn.”

(Đỗ Đình Tuân)

**Câu 1. Đoạn văn trên nói tới tác giả nào?**

- A. Nguyễn Trãi.
- B. Nguyễn khuyến.
- C. Bà huyện Thanh Quan.
- D. Hồ Chí Minh.

**Câu 2: Câu văn “Một con người ngay thẳng trung trực như ông không thể nào hoà nhập được.” có mấy từ Hán Việt?**

- A. Một từ
- B. Hai từ
- C. Ba từ
- D. Bốn từ

**Câu 3: Từ “ông” trong đoạn văn trên thuộc loại từ nào?**

- A. Danh từ
- B. Động từ
- C. Tính từ
- D. Đại từ

**Câu 4: Trong các thông tin về sau, thông tin nào giúp em hiểu thêm về nội dung của văn bản “Bài ca Côn Sơn”?**

- A/ Nguyễn Trãi là con của Nguyễn Phi Khanh.ss
- B/ Ông tham gia khởi nghĩa Lam Sơn với vai trò rất lớn cạnh Lê Lợi.
- C/ Chốn quan trường đầy kẻ dèm pha, ông cáo quan về ở ẩn tại Côn Sơn.
- D/ Ông bị giết hại một cách oan khốc và thảm thương vào năm 1442.

**Câu 5.** (3 điểm) Cho đoạn văn sau:

*Đêm nay mẹ không ngủ được. Ngày mai là ngày khai trường lớp Một của con. Mẹ sẽ đưa con đến trường, cầm tay con dắt qua cánh cổng, rồi buông tay mà nói: “Đi đi con, hãy can đảm lên, thế giới này là của con, bước qua cánh cổng trường là một thế giới kì diệu sẽ mở ra”.*

- a. Em hiểu thế giới kì diệu sẽ mở ra ở đây là gì?
- b. Từ văn bản trên em hãy viết đoạn văn biểu cảm ngắn (6-8 câu) bày tỏ suy nghĩ của em về niềm vui được cắp sách tới trường. Trong đoạn văn có sử dụng cặp từ trái nghĩa và từ láy. Gạch chân những cặp từ trái nghĩa và từ láy đã dùng.

**II. Phần tạo lập văn bản (6 điểm)**

Thân em vừa trắng lại vừa tròn  
 Bẫy nổi ba chìm với nước non  
 Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn  
 Mà em vẫn giữ tấm lòng son

(Bánh trôi nước – Hồ Xuân Hương)

Viết bài văn biểu cảm về hình ảnh người phụ nữ qua bài thơ trên. Từ đó em có suy nghĩ gì về người phụ nữ trong xã hội ngày hôm nay.

**ĐÁP ÁN**

**I/ Phần đọc - hiểu (5 điểm)**

**Trắc nghiệm (1 điểm)**

<b>Câu</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>
<b>ĐA</b>	<b>A</b>	<b>B</b>	<b>B</b>	<b>C</b>
<b>Điểm</b>	0.25 đ	0.25 đ	0.25 đ	0.25 đ

**Câu 5: (3 điểm)**

a. Thế giới kì diệu ở đằng sau cánh cổng trường có thể là: Thế giới của tri thức, thế giới của tình thầy trò, tình cảm bạn bè....(1đ)

b.

- Nội dung: bày tỏ niềm vui, hạnh phúc khi được cấp sách tới trường một cách hợp lí. (1,0đ)

- Đúng hình thức đoạn văn, đủ số câu (0,5đ)

- Gạch chân đúng cặp từ trái nghĩa và từ láy. (0,5đ)

**II. Phần tạo lập văn bản (6 điểm)**

Tiêu chí	Các yêu cầu cần đạt	Điểm
	- HS bám sát vào yêu cầu của đề cần làm rõ được các ý sau: * Yêu cầu thấp: + Thương cảm xót xa cho số phận người phụ nữ trong thơ HXH: Hình ảnh người phụ nữ trong thơ HXH cuộc đời của họ long đong vất	1,5 đ

<p><b>a/Nội dung</b> (3.5 điểm)</p>	<p>và “<i>bảy nổi ba chìm</i>” như chiếc bánh trôi. Số phận của họ cũng đắng cay bất hạnh, rấn hay nát, hạnh phúc hay bất hạnh bị phụ thuộc vào “tay kẻ nặn, là người chồng, người cha, là XH phong kiến đầy rẫy những bất công tàn bạo...</p> <p>+ Tự hào và yêu quý về phẩm chất người phụ nữ trong xã hội xưa. Đó là vẻ đẹp của người phụ nữ về hình thể qua tính từ “trắng”, “tròn”. Đó còn là vẻ đẹp của người con gái trẻ trung đầy sức sống . Đặc biệt cuộc đời họ gặp nhiều đau khổ bất hạnh, nhưng người phụ nữ vẫn giữ được những phẩm chất cao đẹp của mình” mà em vẫn giữ tấm lòng son...</p> <p>* Yêu cầu cao:</p> <p>- HS có những liên hệ với người phụ nữ trong những bài ca dao khác và trung văn thơ trung đại (Kiều, Vũ Nương...) để thấy được họ đều là những người phụ nữ đẹp người đẹp nết nhưng lại có số phận đau khổ bất hạnh mà nguyên nhân sâu xa đó không phải ai khác chính là XHPK đầy rẫy bất công và tàn bạo....</p> <p>- HS có những liên hệ với CS hôm nay để có những cảm xúc và suy nghĩ đúng đắn chân thành: Từ cảm xúc yêu quý tự hào về XH đổi thay, người phụ nữ được đổi đời, được thể hiện tài năng và sắc đẹp trong mọi lĩnh vực XH nhưng CS vẫn còn có những mảnh đời số phận đau khổ để phân đấu XD cho một XH tốt đẹp hơn.....</p>	<p>1,5 đ</p> <p>0.5 đ</p> <p>1đ</p>
<p><b>b/ Hình thức</b> (0,5 điểm)</p>	<p>- Tạo được một bố cục khoa học, hình thức các đoạn văn rõ ràng..</p> <p>- Chữ viết sạch đẹp, không mắc lỗi chính tả...</p> <p>- Dung lượng bài viết hợp lí</p>	<p>0.5 đ</p>
<p><b>c/ Kỹ năng</b> (1 điểm)</p>	<p>- Biết làm một bài văn biểu cảm về nhân vật trữ tình trong thơ</p> <p>- Biết lập ý và dựng các đoạn văn biểu cảm, mạch lạc trong suy nghĩ và cảm xúc (đoạn mở, các đoạn thân bài, đoạn kết) biết liên kết câu, đoạn, biết phát biểu cảm xúc suy nghĩ dựa vào đặc điểm của nhân vật</p>	<p>1.0 đ</p>

	<p>trữ tình, bám vào từ ngữ hình ảnh, biện pháp nghệ thuật... trong thơ, biết đưa dẫn chứng minh họa cho cảm xúc suy nghĩ của mình</p> <p>- Biết sử dụng thao tác so sánh liên tưởng với người phụ nữ trong các sáng tác cùng thời và liên hệ với cuộc sống hôm nay bằng những cảm xúc suy nghĩ một cách hợp lí....</p> <p>- Diễn đạt trong sáng, giọng văn có cảm xúc bởi tình cảm chân thành....</p>	
--	--	--

**\* Các mức độ cho điểm**

1. Từ 5 > 6 điểm:

- Bài viết làm tốt được tất cả yêu cầu trên, đặc biệt là các phần nâng cao **in đậm in đậm về nội dung và kĩ năng** mà bài viết cần đạt tới.

2/ Từ 4.5 > < 5:

- Bài viết đạt được cơ bản các ý trên, HS chủ yếu làm tốt ở ý 1 và 2, các ý phần in đậm có thể chạm đến nhưng còn sơ sài hoặc chưa chạm đến.

- Còn mắc một vài sơ xuất nhỏ về lỗi diễn đạt...

3/ Từ 2 điểm > 3 điểm:

- Bài viết tập trung phát biểu về số phận và phẩm chất người phụ nữ nhưng còn sơ sài...mắc nhiều lỗi chính tả, lỗi diễn đạt, chữ xấu... bố cục thiếu khoa học, không biết dựng đoạn văn

4/ Bài từ 0 điểm đến < 2 điểm:

- Các trường hợp còn lại...

## ĐỀ SỐ 4

**Câu 1: (2, 0 điểm)**

- a) Thế nào là đại từ ? Đại từ đảm nhiệm những vai trò ngữ pháp nào ?
- b) Xác định đại từ trong các câu sau và cho biết đại từ được dùng để làm gì?
  - Ai làm cho bể kia đầy  
Cho ao kia cạn cho gầy cò con? (*ca dao*)
  - Đã bấy lâu nay bác tới nhà  
Trẻ thời đi vắng chợ thời xa (*Nguyễn Khuyến*)

**Câu 2: (3,0 điểm)**

- a) Hãy tóm tắt ngắn gọn văn bản “ Cuộc chia tay của những con búp bê” bằng lời văn của em khoảng 12 dòng.
- b) Nêu ý nghĩa của văn bản trên.

**Câu 3: (5 điểm)**

Hãy phát biểu cảm nghĩ về một người thầy (cô) mà em yêu quý.



**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

<b>CÂU</b>	<b>ĐÁP ÁN</b>	<b>BIỂU ĐIỂM</b>
<b>Câu 1</b>		<b>2,0 điểm</b>
a)	Đại từ dùng để trỏ người, sự vật, hoạt động, tính chất được nói đến trong một ngữ cảnh nhất định của lời nói hoặc dùng để hỏi.	0,5 điểm
	Đại từ có thể làm chủ ngữ trong câu hoặc làm phụ ngữ trong cụm danh từ, cụm động từ, cụm tính từ.	0,5 điểm
b)	Đại từ “ Ai” được dùng để hỏi.	0,5 điểm
	Đại từ “ bác” dùng để trỏ chung.	0,5 điểm
<b>Câu 2</b>		<b>3 điểm</b>
a)	Tóm tắt đúng nội dung bài văn khoảng 12 câu (sai 5 lỗi chính tả trừ 0,25 điểm)	2 điểm
b)	Nêu ý nghĩa: Là câu chuyện của những đứa con nhưng lại gọi cho những người làm cha mẹ phải suy nghĩ. Trẻ em cần được sống trong mái ấm gia đình. Mỗi người cần phải biết giữ gìn gia đình hạnh phúc.	1 điểm
<b>Câu 3</b>		<b>5 điểm</b>
<b>Hìnhthức</b>	<b>Trừ không quá 1 điểm</b>	
	Đảm bảo bố cục 3 phần	
	Trình bày sạch, theo dõi được	
	Viết đúng kiểu bài văn biểu cảm: + Chọn đối tượng là một người thầy (cô). + Cảm xúc chân thành. + Biết dùng phương thức tự sự và miêu tả để bộc lộ cảm xúc.	<b>1 điểm</b>
	<b>( Sai 4 lỗi chính tả trừ 0,25 điểm nhưng trừ không quá 0,5 điểm)</b>	
<b>Nội dung</b>		<b>4 điểm</b>
a) Mở bài	Giới thiệu người thầy (cô) và tình cảm của em đối với người ấy.	0,5 điểm
b) Thân bài	- Miêu tả những nét nổi bật, đáng chú ý: làn da, mái tóc, hành động,... của thầy (cô). - Vai trò của người thầy (cô) trong gia đình, ngoài xã hội... - Các mối quan hệ của người thầy(cô) đối với người xung quanh và thái độ của họ... - Kỷ niệm đáng nhớ nhất giữa em và người thầy (cô). - Tình cảm của em đối với người thầy (cô): Sự mong muốn và nỗ lực để xứng đáng với người thầy(cô) của mình.	3 điểm
c) Kết bài	- Khẳng định vai trò của người thầy (cô) trong cuộc sống. - Thể hiện lòng biết ơn, sự đền đáp công ơn đối với người thầy (cô).	0,5 điểm

**I - PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (2 điểm) - Thời gian làm bài 10 phút**

Thí sinh đọc các câu ca dao sau rồi trả lời các câu hỏi nêu ở dưới bằng cách chọn chữ cái chỉ kết quả mà em chọn là đúng và ghi vào tờ giấy làm bài.

(1) *Thương thay thân phận con tằm,  
Kiếm ăn được mấy phải nằm nhà tơ.*

(2) *Con cò mà đi ăn đêm,  
Đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao.  
Ông ơi ông vớt tôi nao,  
Tôi có lòng nào ông hãy xáo măng.  
Có xáo thì xáo nước trong  
Đừng xáo nước đục đau lòng cò con.*

(3) *Nước non lận đận một mình,  
Thân cò lên thác xuống ghềnh bấy nay.  
Ai làm cho bể kia đầy,  
Cho ao kia cạn, cho gầy cò con?*

**Câu 1:** Các câu ca dao trên cùng chủ đề nào?

- A. Tình cảm gia đình      B. Tình yêu quê hương      C. Than thân      D. Châm biếm

**Câu 2:** Biện pháp tu từ từ vựng nào đều được sử dụng trong các câu ca dao trên?

- A. nhân hóa      B. ẩn dụ      C. so sánh      D. hoán dụ

**Câu 3:** Nội dung biểu đạt chủ yếu trong các câu ca dao trên là gì?

- A. Cảm thông với cuộc đời, thân phận người lao động trong xã hội phong kiến.  
B. Phản kháng, tố cáo xã hội phong kiến gây ra nỗi khổ cho con người.  
C. Ca ngợi tính cách chịu thương, chịu khó của người lao động trong xã hội phong kiến.  
D. Diễn tả nỗi nghèo khổ của người lao động trong xã hội cũ.

**Câu 4:** Phương thức biểu đạt nào được sử dụng chủ yếu trong các câu ca dao trên?

- A. tự sự      B. biểu cảm      C. miêu tả      D. lập luận

**Câu 5:** Từ "*thân phận*" trong câu "*Thương thay thân phận con tằm*" có nghĩa là gì?

- A. Chỉ cuộc đời riêng của một con người
- B. Chỉ cuộc đời những con người bất hạnh, buồn đau
- C. Chỉ người thuộc tầng lớp nghèo trong xã hội
- D. Chỉ con người có địa vị xã hội thấp và cảnh ngộ không may

**Câu 6:** Có mấy cặp từ trái nghĩa được sử dụng trong các câu ca dao trên?

- A. 1                                      B. 2                                      C. 3                                      D. 4

**Câu 7:** Dòng nào sau đây không có chứa đại từ?

- A. Thân cò lên thác xuống ghềnh bấy nay                      B. Ai làm cho bể kia đầy
- C. Ông ơi ông vớt tôi nao    D. Tôi có lòng nào ông hãy  
xáo măng

**Câu 8:** Từ nào sau đây cùng loại với từ láy "lặn đặng"?

- A. nho nhỏ                      B. đêm đẹp                      C. nhấp nhô                      D. lúng túng

## II - PHẦN TỰ LUẬN: (8 điểm) - Thời gian làm bài 80 phút

**Câu 1: (2 điểm)**

- a. Hãy viết lại theo trí nhớ bài thơ Cảnh khuya của Hồ Chí Minh.
- b. Phân tích hiệu quả biểu đạt từ những hình thức nghệ thuật được tác giả sử dụng trong bài thơ trên.

**Câu 2: (1 điểm)**

*... "Đêm nay mẹ không ngủ được. Ngày mai là ngày khai trường lớp Một của con. Mẹ sẽ đưa con đến trường, cầm tay con dắt qua cánh cổng, rồi buông tay mà nói: "Đi đi con, hãy can đảm lên, thế giới này là của con, bước qua cánh cổng trường là một thế giới kì diệu sẽ mở ra."*

(trích *Cổng trường mở ra* - theo Lý Lan)

- a. Xác định các từ Hán Việt được sử dụng trong đoạn trích trên?

b. Những từ nào được sử dụng như đại từ xưng hô trong đoạn trích trên? Hãy cho thêm năm từ tương tự như thế.

**Câu 3: (5 điểm)**

Viết bài văn phát biểu cảm nghĩ của em về nhân vật chính trong câu chuyện sau:

*Đỗ thủ khoa đại học Y Dược TPHCM năm 2011 với điểm số rất ấn tượng - 29,5 điểm (trong đó Toán: 10; Hóa: 9,75; Sinh: 9;75) cậu học trò nghèo Nguyễn Tấn Phong (tổ 13, thị trấn Hà Lam, Thăng Bình, Quảng Nam) khiến mọi người thêm cảm phục về nghị lực vượt khó của mình.*

*Đang lứa tuổi học trò nhưng Phong không biết đi chơi là gì. Bà Võ Thị Đãi, ngoại Phong nhìn cháu tắc lưỡi thương: "Học ở trường về, ngơi việc nhà là thằng nhỏ ngồi vào bàn học ngay. Hấn rứa chớ làm phụ gia đình rành rẽ đủ thứ từ nấu cơm cho heo ăn, đêm hôm đi dẫn nước vào ruộng phụ mẹ. Mỗi lần nghỉ hè thì tranh thủ vô xưởng cá làm công để phụ kiếm tiền lo chuẩn bị nhập học cho năm học mới".*

*Vì làm đủ thứ việc như vậy, Phong tự biết: thời gian tự học ở nhà của mình cũng eo hẹp lại nên để học tốt em phải tìm ra phương pháp học tốt và tập trung cao độ. Suốt 12 năm phổ thông em đều học khá, giỏi mà không đi học thêm gì. Chàng thủ khoa chia sẻ: "Ở trường, em tập trung nghe bài giảng rồi về nhà em ôn tập lại ngay. Chỗ nào chưa hiểu thì em thảo luận với bạn bè hay hỏi thầy, cô."*

*Hỏi Phong là em đã tìm ra lời giải cho "bài toán" chuẩn bị ngày vào Sài Gòn nhập học sắp đến chưa, chàng thủ khoa chia sẻ những dự định đầy nghị lực: "Em đi học, nhà mất thêm một lao động, dù chỉ là phụ bà, phụ mẹ chút việc nhà thôi, và lại thêm một gánh lo. Nhưng em biết có học hành đàng hoàng mới có tương lai và có cơ hội trả hiếu cho bà, cho mẹ đã hy sinh nhiều cho mình..."*

Khánh Hiền - Nguồn: Dân Trí

## Đáp án đề kiểm tra học kì 1 môn Ngữ văn lớp 7

### I - PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (2 điểm) - Thời gian làm bài 10 phút

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Kết quả	C	B	A	B	D	C	A	D

### II - PHẦN TỰ LUẬN: (8 điểm)

**Câu 1: (2 điểm)**

a. (1đ) Viết chính xác bài thơ Cảnh khuya của Hồ Chí Minh (SGK, trang 140, Ngữ văn 7, tập I)

- Mỗi câu đúng: 0,25đ
- Sai hoặc thiếu 1 từ: - 0,25đ
- Thiếu 1 câu: - 0,25đ
- Sai 2 lỗi chính tả: - 0,25đ
- Thiếu tên tác giả hoặc thiếu tên tác phẩm: - 0,25đ

b. (1đ) Phân tích hiệu quả biểu đạt từ những hình thức nghệ thuật được tác giả sử dụng trong bài thơ Cảnh khuya:

Bằng việc sử dụng kết hợp các hình thức nghệ thuật như thể thơ thất ngôn tứ tuyệt đường luật; nhiều hình ảnh thơ lung linh, kì ảo; các biện pháp tu từ so sánh, điệp ngữ; đặc biệt có sự sáng tạo về nhịp điệu ở các câu 1, 4... (0,75đ), bài thơ thông qua miêu tả cảnh núi rừng Việt Bắc trong một đêm trăng đã thể hiện tình cảm yêu thiên nhiên, yêu đất nước của chủ tịch Hồ Chí Minh. (0,25đ)

**Câu 2: (1 điểm)**

a. (0,25đ) Các từ Hán Việt được sử dụng trong đoạn trích: khai trường, can đảm, thế giới, kì diệu.

b. - (0,25đ) Những từ được sử dụng như đại từ xưng hô trong đoạn trích: mẹ, con

- (0,5đ) Cho thêm đúng được năm từ tương tự (Chẳng hạn: ông, bà, ba, mẹ, anh, chị...)

- (0,25đ) Nếu chỉ cho thêm đúng từ hai đến bốn từ

**Câu 3 (5 điểm)**

- Yêu cầu:

\* Hình thức: Học sinh viết được văn bản biểu cảm có kết hợp với yếu tố tự sự, miêu tả; bố cục rõ ràng; lời văn trong sáng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu...

\* Nội dung: (4đ) Cảm nghĩ về nhân vật chính trong câu chuyện.

\* Tiêu chuẩn cho điểm: Sau đây là một gợi ý:

a. Mở bài: (0,5đ) Giới thiệu khái quát về nhân vật chính trong câu chuyện và tình cảm của em đối với nhân vật ấy.

b. Thân bài: (3đ) Biểu cảm về nhân vật chính trong câu chuyện.

- (0,5đ) - Sơ lược về nhân vật: hoàn cảnh nhà nghèo, tự học, đỗ thủ khoa trường đại học Y Dược...
- (1,5đ) - Cảm nghĩ về nhân vật: cảm phục về nghị lực vượt khó, có phương pháp học tập khoa học, là tấm gương hiếu thảo...(dẫn chứng từ câu chuyện)
- (1,0đ) – Học tập ở nhân vật: nỗ lực học tập, rèn thói quen tự học, phụ giúp công việc nhà, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ...

c. Kết bài: (0,5đ) Khẳng định lại tình cảm đối với nhân vật chính trong câu chuyện.

\* Hình thức: (1đ)

- Đúng phương pháp (0,25đ)
- Không mắc lỗi chính tả, diễn đạt (0,25đ)
- Bố cục đầy đủ 3 phần (0,25đ)
- Chữ viết dễ đọc, sạch sẽ (0,25đ)

\* Lưu ý: Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

## ĐỀ SỐ 6

### I. TRẮC NGHIỆM: (3.0 điểm)

**Phần 1 (2.0 điểm):** Đọc và khoanh tròn vào chữ cái đầu của câu trả lời đúng nhất.

**Câu 1.** Tác giả của bài thơ "**Tiếng gà trưa**" là ai?

- A. Hồ Xuân Hương      B. Xuân Quỳnh      C. Hồ Chí Minh      D. Nguyễn Khuyến

**Câu 2.** Hình ảnh nổi bật xuyên suốt bài thơ "**Tiếng gà trưa**" là:

- A. Tiếng gà trưa      B. Quả trứng hồng  
C. Người bà      D. Người cháu

**Câu 3.** Trong bài thơ "**Qua Đèo Ngang**", cảnh Đèo Ngang được miêu tả vào thời điểm nào?

- A. Xế trưa      B. Xế chiều      C. Ban mai      D. Đêm khuya

**Câu 4.** Tâm trạng "nhớ nước" trong bài thơ "**Qua Đèo Ngang**" là nhớ về triều đại nào?

- A. Triều đại Lê                      B. Triều đại Lý                      C. Triều đại Nguyễn                      D. Triều đại Trần

**Câu 5.** Điều gì không thay đổi sau nhiều năm nhân vật trữ tình trở về quê trong bài thơ "**Ngẫu nhiên viết nhân buổi mới về quê**" của Hạ Tri Chương?

- A. Mái tóc                      B. Giọng nói                      C. Quần áo                      D. Tiếng cười

**Câu 6.** Hai bài thơ "**Cảnh khuya**" và "**Rằm tháng giêng**" đã thể hiện được đặc điểm nổi bật nào trong phong cách thơ Hồ Chí Minh?

- A. Cổ điển mà hiện đại                      B. Trong sáng và trang nhã  
C. Giản dị mà sâu sắc                      D. Trẻ trung và gợi cảm

**Câu 7.** Từ đồng âm là:

- A. Là những từ giống nhau về âm thanh nhưng nghĩa khác xa nhau  
B. Là những từ có nghĩa trái ngược nhau  
C. Là những từ có nghĩa giống nhau  
D. Là những từ có nghĩa gần giống nhau

**Câu 8.** Chữ "**cổ**" nào sau đây đồng âm với chữ "**cổ**" trong những từ còn lại?

- A. Cổ chai                      B. Cổ thụ                      C. Cổ áo                      D. Cổ tay

**Phần 2 (1.0 điểm):** Nối cột A và cột B cho thích hợp

Cột A	Cột B	Nối A + B
1. Bác đến chơi đây ta với ta	a. Sông núi nước Nam	
2. Một mảnh tình riêng ta với ta	b. Phò giá về kinh	
3. Non nước ấy ngàn thu	c. Qua Đèo Ngang	
4. Bảy nổi ba chìm với nước non	d. Bọn đến chơi nhà	
	e. Bánh trôi nước	

**II. TỰ LUẬN: (7.0 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm)**

a. Thế nào là từ trái nghĩa? Cho ví dụ một thành ngữ có sử dụng cặp từ trái nghĩa .

(Thí sinh không viết bài vào phần gạch chéo)

b. Liệt kê những cặp từ trái nghĩa trong câu thơ sau:

*Non cao non thấp mây thuộc  
Cây cứng cây mềm gió hay.*

(Nguyễn Trãi)

**Câu 2 (5.0 điểm):** Cảm nghĩ về nụ cười của mẹ.

## Đáp án đề kiểm tra học kì 1 môn Ngữ văn lớp 7

**I. TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm).** Mỗi câu trả lời đúng 0.25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	Phần nổi
Đáp án	B	A	B	A	B	A	A	B	1d- 2c – 3b -4e
Biểu điểm	0.25	0.25	0.25	0.25	0.25	0.25	0.25	0.25	1.0 điểm (0.25 đ /1 câu đúng)

**II. TỰ LUẬN (7.0 điểm)**

**Câu 1 (2.0 điểm)**

a. Nêu đúng khái niệm (1.0đ):

- Từ trái nghĩa là những từ có nghĩa trái ngược nhau (0.5đ)
- Một từ nhiều nghĩa có thể thuộc vào nhiều cặp từ trái nghĩa khác nhau (0.5đ)

- HS cho ví dụ đúng (0.5đ)

b. Xác định đúng: cao >< thấp (0.25đ); cứng >< mềm (0.25đ)

**Câu 2 (5.0 điểm)**

Yêu cầu chung:

- Thể loại: văn biểu cảm.
- Đối tượng biểu cảm: nụ cười của mẹ.
- Kết hợp: miêu tả, tự sự, biểu cảm



Yêu cầu cụ thể: Có nhiều cách diễn đạt khác nhau. Có thể kết hợp biểu cảm trực tiếp và gián tiếp... Song cần nêu được:

- Giới thiệu đối tượng biểu cảm
- Nêu các biểu hiện, sắc thái nụ cười của mẹ (Nụ cười xuất hiện khi nào? Có vai trò, ý nghĩa gì đối với em, gia đình, làng xóm ?)
- Những khi vắng nụ cười của mẹ, em cảm thấy ra sao?
- Làm thế nào để giữ mãi nụ cười ấy? ...

Biểu điểm:

- Điểm 4.5 - 5.0: Viết đúng thể loại văn biểu cảm, bố cục rõ ràng, diễn đạt mạch lạc; bài viết giàu cảm xúc, biết kết hợp các yếu tố miêu tả, tự sự để bộc lộ cảm xúc; đảm bảo các ý trên, sai không quá 3 lỗi các loại.
- Điểm: 3.0 - 4.0: Viết đúng thể loại, bố cục rõ ràng, biết cách làm nhưng thiếu một vài ý, có cảm xúc, sai không quá 5 lỗi các loại.
- Điểm 1.0 – 2.0: Cảm nghĩ sơ sài, thiếu nhiều ý, bài viết lủng củng, mắc nhiều lỗi.
- Điểm 0.0: Dành cho những bài viết bỏ giấy trắng hoặc viết vài câu vô nghĩa.

## ĐỀ SỐ 7

**Câu 1 (1 điểm):** Cho thông tin "An lau nhà". Hãy thêm tình thái từ để tạo một câu cầu khiến và một câu nghi vấn.

**Câu 2 (2 điểm):** Chỉ rõ và nêu tác dụng của lối nói khoa trương (nói quá) trong câu văn sau:

*"Giá những cỗ tục đã đày đoạ mẹ tôi là một vật như hòn đá hay cục thủy tinh, đầu mẩu gỗ, tôi quyết vồ ngay lấy mà cắn, mà nhai, mà nghiến cho kì nát vụn mới thôi."*

(Nguyễn Hồng - Những ngày thơ ấu)

**Câu 3 (2 điểm):** Viết đoạn văn (khoảng 10 câu) theo mô hình diễn dịch với nội dung: Nguyên nhân dẫn tới cái chết của lão Hạc.

**Câu 4 (5 điểm):** Thầy cô - Người sống mãi trong lòng em.

## Đáp án đề thi giữa kì 1 lớp 7 môn Văn năm 2014

Câu 1: (1 điểm) Thêm tình thái từ thích hợp trong câu "An lau nhà" để tạo câu cầu khiến và câu nghi vấn. (Mỗi câu đúng 0.5 điểm)

- An lau nhà đi.
- An lau nhà chưa?

**Câu 2: (2 điểm)**

- Chỉ ra được phép nói quá: thể hiện ở các cụm từ: mà cắn, mà nhai, mà nghiền cho kì nát vụn mới thôi. (1 điểm)
- Tác dụng: qua đó tác giả muốn khẳng định ước muốn mãnh liệt phá tan mọi cỗ tục đã dày đoạ mẹ để bảo vệ mẹ của bé Hồng. (1 điểm)

**Câu 3: (2 điểm)**

\*Yêu cầu kĩ năng: (0,75 điểm)

- Đúng hình thức đoạn văn: Lùi vào đầu dòng, chữ đầu viết hoa, kết thúc xuống dòng. (0,25 điểm)
- Câu chủ đề mang nội dung khái quát, lời lẽ ngắn gọn, đủ hai thành phần chính, đứng ở đầu đoạn văn. (0,25 điểm)
- Diễn đạt lưu loát, đảm bảo số câu văn quy định. (0,25 điểm)

\*Yêu cầu nội dung: (1,25 điểm)

- Tình cảnh đói khổ, túng quẫn đã đẩy lão Hạc đến cái chết như một hành động tự giải thoát, trừng phạt bản thân mình của lão Hạc. (0,25)
- Cái chết tự nguyện này xuất phát từ lòng thương con âm thầm mà lớn lao, từ lòng tự trọng đáng kính. (0,25 điểm)
- Cái chết của lão Hạc giúp chúng ta nhận ra cái chế độ thực dân nửa phong kiến thối nát, cái chế độ thiếu tình người, đẩy người dân đặc biệt là nông dân đến bước đường cùng. (0,5 điểm)
- Qua đây, chúng ta thấy số phận cơ cực, đáng thương của người nông dân nghèo trước Cách mạng tháng 8. (0,25 điểm)

**Câu 4: (5 điểm)**

a. Mở bài (0,5 điểm)

\* Yêu cầu: Giới thiệu chung và tình cảm cũng như ấn tượng ban đầu về nhân vật.

\* Cho điểm:

- Điểm 0,25: Như yêu cầu.
- Điểm 0: Thiếu hoặc sai hoàn toàn.

b. Thân bài: (4 điểm)

Kể theo diễn biến câu chuyện về thầy cô của mình.

\* Yêu cầu

- HS kể chuyện theo ngôi thứ nhất " tôi", kể về người thầy cô của mình. Thầy cô có thể là người đang dạy hoặc đã dạy nhưng để lại dấu ấn sâu đậm khó quên trong lòng, không kể thầy cô đó ở gần hay xa ... Đó là nhân vật có thể làm thay đổi nhận thức của bản thân người kể theo chiều hướng tích cực, tốt đẹp. Đó là một nhân vật có những phẩm chất đáng quý khiến mọi người yêu mến, trân trọng.
- Phải xây dựng nhân vật có ấn tượng thực sự sâu sắc với những tính cách điển hình, những tình huống bất ngờ để câu chuyện trở nên hấp dẫn.
- Trong khi kể chuyện học sinh biết kết hợp đan xen các yếu tố miêu tả, biểu cảm khiến câu chuyện kể đọng lại một bài học, ấn tượng sâu sắc về tình cảm thầy trò.

\* Cho điểm

- Điểm 3,0 – 3,5: Kể lại diễn biến câu chuyện bằng ngôi thứ nhất, thông qua các chuỗi sự việc, hợp lý, sinh động, hấp dẫn người đọc.
- Điểm 2,0 – 2,75: Kể lại diễn biến câu chuyện bằng ngôi thứ nhất, thông qua các chuỗi sự việc, tương đối hợp lý, đôi chỗ chưa sinh động.
- Điểm 1,25 – 1,75: Các sự việc đơn giản, còn đôi chỗ sơ sài chưa hợp lý.
- Điểm 0,5 – 1,0: Các sự việc đơn giản, sơ sài, có chỗ chạm yêu cầu.

c. Kết bài: (0,5)

\* Yêu cầu: Kết thúc sự việc, cảm xúc, suy nghĩ của bản thân.

\* Cho điểm:

- Điểm 0,5: Như yêu cầu.
- Điểm 0: Thiếu hoặc sai hoàn toàn.

## ĐỀ SỐ 8

**Câu 1 (2,0 điểm).**

a) Thế nào là điệp ngữ? Kể tên các loại điệp ngữ đã học?

b) Xác định phép điệp ngữ có trong đoạn thơ sau, cho biết chúng thuộc loại điệp ngữ nào và phân tích tác dụng:

"*Cháu chiến đấu hôm nay  
Vì lòng yêu Tổ quốc  
Vì xóm làng thân thuộc  
Bà ơi, cũng vì bà  
Vì tiếng gà cục tác  
Ổ trứng hồng tuổi thơ*".

(SGK Ngữ Văn 7, tập 1, trang 150)

**Câu 2 (3,0 điểm).**

a) Chép lại chính xác theo trí nhớ bài thơ *Bạn đến chơi nhà* của Nguyễn Khuyến.

b) Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Kể tên một bài thơ khác cũng được viết theo thể thơ này trong chương Ngữ văn 7 (tập một)?

c) Viết một đoạn văn (khoảng từ 3 đến 5 câu) trình bày ngắn gọn nghệ thuật, nội dung của bài thơ em vừa chép.

**Câu 3 (5,0 điểm).**

Phát biểu cảm nghĩ của em về bài thơ *Cảnh khuya* của Hồ Chí Minh.

## **Đáp án đề kiểm tra học kì 1 môn Ngữ văn lớp 7**

**Câu 1 (2 điểm)**

a. 1,0 điểm

\* Khái niệm điệp ngữ: Khi nói hoặc viết, người ta có thể dùng biện pháp lặp lại từ ngữ (hoặc cả một câu) để làm nổi bật ý, gây cảm xúc mạnh. Cách lặp lại như vậy gọi là phép điệp ngữ; từ ngữ được lặp lại gọi là điệp ngữ.

(Nếu HS không ghi lại đúng như khái niệm nhưng có cách hiểu đúng về điệp ngữ thì cho 0,25 điểm)

\* Các kiểu điệp ngữ thường gặp:

- Điệp ngữ cách quãng
- Điệp ngữ nối tiếp

- Điệp ngữ chuyển tiếp (điệp ngữ vòng)

(Kể sai hoặc thiếu một kiểu điệp ngữ trừ 0,25 điểm)

b. 1,0 điểm

- Phép điệp ngữ có trong đoạn thơ: Điệp từ "vì" (điệp lại 4 lần)
- Thuộc kiểu điệp ngữ cách quãng
- Tác dụng: Nhấn mạnh mục đích chiến đấu của người chiến sĩ cao cả, thiêng liêng nhưng cũng rất bình dị: cháu chiến đấu vì Tổ quốc, vì nhân dân, vì xóm làng thân thuộc, vì người thân và vì cả những kỉ niệm êm đềm của tuổi thơ.

(Nếu HS chỉ nêu được tác dụng: nhấn mạnh mục đích chiến đấu của người cháu thì cho 0,25 điểm)

## Câu 2 (3 điểm)

a. 1,0 điểm

- HS chép chính xác bài thơ "Bạn đến chơi nhà" của Nguyễn Khuyến (như văn bản Sách giáo khoa Ngữ văn 7, tập 1, trang 104)
- Sai 1 lỗi trừ 0,25 điểm

b. 1,0 điểm

- Thể thơ: Thất ngôn bát cú Đường luật
- Tên bài thơ cũng viết theo thể thơ thất ngôn bát cú Đường luật trong chương trình Ngữ văn 7: Qua Đèo Ngang (Bà Huyện Thanh Quan)

\* HS chỉ cần nêu đúng tên bài thơ là cho điểm tối đa.

c. 1,0 điểm

- Về kĩ năng: Viết đúng hình thức một đoạn văn, diễn đạt rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ.
- Về nội dung: Nêu được những nét chính về nội dung và nghệ thuật của bài thơ:  
 Nghệ thuật: Sáng tạo trong việc sử dụng thể thơ thất ngôn bát cú Đường luật; ngôn ngữ thơ bình dị, mộc mạc; giọng thơ hóm hỉnh, hài hước.  
 Nội dung: Bài thơ đã thể hiện một tình bạn đậm đà, thắm thiết, qua đó giúp ta hiểu nhân cách cao đẹp của Nguyễn Khuyến.

(HS có thể diễn đạt theo những cách khác nhưng đúng ý vẫn cho điểm tối đa)

### Câu 3 (5 điểm)

#### I. Về kĩ năng:

- Kiểu bài: Biểu cảm về một tác phẩm văn học.
- Đối tượng biểu cảm: Bài thơ "Cảnh khuya" (Hồ Chí Minh)
- Bài viết hoàn chỉnh, có đủ ba phần; bố cục mạch lạc, văn viết có cảm xúc.
- Không mắc các loại lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp thông thường; lời văn trong sáng, dễ hiểu.
- Trình bày sạch đẹp.

#### II. Về kiến thức:

Học sinh có thể trình bày theo những cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý sau:

##### 1. Mở bài:

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm, hoàn cảnh ra đời.
- Cảm xúc, ấn tượng chung về bài thơ.

##### 2. Thân bài: Nêu cảm nghĩ cụ thể về:

a. Cảm nghĩ về cảnh thiên nhiên núi rừng Việt Bắc trong đêm trăng:

- Âm thanh tiếng suối trong bài thơ được gợi ra thật mới mẻ bằng nghệ thuật so sánh độc đáo.
- Điệp từ "lòng" được nhắc lại 2 lần. Hình ảnh trăng, hoa, cỏ thụ quán quýt, sinh động, tươi tắn gần gũi, hòa quyện như đưa người đọc vào thế giới lung linh huyền ảo...

b. Cảm nghĩ về vẻ đẹp tâm hồn Bác:

- Điệp ngữ "chưa ngủ" vừa khẳng định lại vẻ đẹp của đêm trăng (tình yêu thiên nhiên của Bác), vừa nói được nỗi lo lắng cho vận mệnh dân tộc của Bác (tình yêu đất nước)
- Liên hệ cuộc đời nhà thơ, hoàn cảnh cuộc kháng chiến chống Pháp thời kì đầu còn nhiều khó khăn, gian khổ để thấy rõ tâm hồn nhạy cảm, lòng yêu nước sâu nặng và phong thái ung dung, lạc quan của Bác.

c. Cảm nghĩ về mối tương quan giữa cảnh và tình trong bài thơ:

- Cảm xúc về thiên nhiên đã chấp cánh cho tình yêu Tổ quốc được bộc lộ, đó là sự đan xen của hai tâm hồn chiến sĩ – thi sĩ trong thơ Bác.
- Qua đó em hiểu Bác có tâm hồn nhạy cảm, phong thái ung dung, lạc quan.

- Cảm xúc về hình ảnh Hồ Chí Minh: Khâm phục yêu quý, biết ơn, tự hào... về vị lãnh tụ Cách mạng Việt Nam.

### 3. Kết bài:

- Khẳng định tình cảm với bài thơ, với nhà thơ hoặc khái quát giá trị, sức sống của bài thơ...

### Biểu điểm:

- Mức 4 -> 5 điểm: Đáp ứng được những yêu cầu trên, văn viết rõ ràng, lưu loát có cảm xúc, có thể còn vài lỗi nhỏ
- Mức 3 -> dưới 4: Đáp ứng cơ bản những yêu cầu trên, bố cục rõ ràng, diễn đạt nhìn chung tương đối tốt, một vài chỗ còn lúng túng trong cách diễn đạt
- Mức 2 -> dưới 3 điểm: Đạt được quá nửa các yêu cầu cơ bản về kiến thức và kỹ năng, nhưng diễn đạt và chính tả còn lỗi; bài viết còn thiếu một vài ý.
- Mức 1 -> dưới 2: Xác định đúng thể loại và đối tượng, nhưng mắc nhiều lỗi diễn đạt lủng củng, lỗi chính tả...; hoặc viết quá ngắn, quá sơ sài.
- Mức 0: lạc đề hoàn toàn hoặc bỏ giấy trắng.

## ĐỀ SỐ 9

### Câu 1 (2,0 điểm).

- a) Thế nào là điệp ngữ? Kể tên các loại điệp ngữ đã học?
- b) Xác định phép điệp ngữ có trong đoạn thơ sau, cho biết chúng thuộc loại điệp ngữ nào và phân tích tác dụng:

*"Cháu chiến đấu hôm nay  
 Vì lòng yêu Tổ quốc  
 Vì xóm làng thân thuộc  
 Bà ơi, cũng vì bà  
 Vì tiếng gà cục tác  
 Ổ trứng hồng tuổi thơ".*

(SGK Ngữ Văn 7, tập 1, trang 150)

### Câu 2 (3,0 điểm).

- a) Chép lại chính xác theo trí nhớ bài thơ Bạn đến chơi nhà của Nguyễn Khuyến.

b) Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Kể tên một bài thơ khác cũng được viết theo thể thơ này trong chương Ngữ văn 7 (tập một)?

c) Viết một đoạn văn (khoảng từ 3 đến 5 câu) trình bày ngắn gọn nghệ thuật, nội dung của bài thơ em vừa chép.

**Câu 3 (5,0 điểm).**

Phát biểu cảm nghĩ của em về bài thơ *Cảnh khuya* của Hồ Chí Minh.

## **Đáp án đề kiểm tra học kì 1 môn Ngữ văn lớp 7**

**Câu 1 (2 điểm)**

a. 1,0 điểm

\* Khái niệm điệp ngữ: Khi nói hoặc viết, người ta có thể dùng biện pháp lặp lại từ ngữ (hoặc cả một câu) để làm nổi bật ý, gây cảm xúc mạnh. Cách lặp lại như vậy gọi là phép điệp ngữ; từ ngữ được lặp lại gọi là điệp ngữ.

(Nếu HS không ghi lại đúng như khái niệm nhưng có cách hiểu đúng về điệp ngữ thì cho 0,25 điểm)

\* Các kiểu điệp ngữ thường gặp:

- Điệp ngữ cách quãng
- Điệp ngữ nối tiếp
- Điệp ngữ chuyển tiếp (điệp ngữ vòng)

(Kể sai hoặc thiếu một kiểu điệp ngữ trừ 0,25 điểm)

b. 1,0 điểm

- Phép điệp ngữ có trong đoạn thơ: Điệp từ "vì" (điệp lại 4 lần)
- Thuộc kiểu điệp ngữ cách quãng
- Tác dụng: Nhấn mạnh mục đích chiến đấu của người chiến sĩ cao cả, thiêng liêng nhưng cũng rất bình dị: cháu chiến đấu vì Tổ quốc, vì nhân dân, vì xóm làng thân thuộc, vì người thân và vì cả những kỉ niệm êm đềm của tuổi thơ.

(Nếu HS chỉ nêu được tác dụng: nhấn mạnh mục đích chiến đấu của người cháu thì cho 0,25 điểm)

**Câu 2 (3 điểm)**

a. 1,0 điểm



- HS chép chính xác bài thơ "Bạn đến chơi nhà" của Nguyễn Khuyến (như văn bản Sách giáo khoa Ngữ văn 7, tập 1, trang 104)
- Sai 1 lỗi trừ 0,25 điểm

b. 1,0 điểm

- Thể thơ: Thất ngôn bát cú Đường luật
- Tên bài thơ cũng viết theo thể thất ngôn bát cú Đường luật trong chương trình Ngữ văn 7: Qua Đèo Ngang (Bà Huyện Thanh Quan)

\* HS chỉ cần nêu đúng tên bài thơ là cho điểm tối đa.

c. 1,0 điểm

- Về kĩ năng: Viết đúng hình thức một đoạn văn, diễn đạt rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ.
- Về nội dung: Nêu được những nét chính về nội dung và nghệ thuật của bài thơ:  
 Nghệ thuật: Sáng tạo trong việc sử dụng thể thơ thất ngôn bát cú Đường luật; ngôn ngữ thơ bình dị, mộc mạc; giọng thơ hóm hỉnh, hài hước.  
 Nội dung: Bài thơ đã thể hiện một tình bạn đậm đà, thắm thiết, qua đó giúp ta hiểu nhân cách cao đẹp của Nguyễn Khuyến.

(HS có thể diễn đạt theo những cách khác nhưng đúng ý vẫn cho điểm tối đa)

### **Câu 3 (5 điểm)**

#### **I. Về kĩ năng:**

- Kiểu bài: Biểu cảm về một tác phẩm văn học.
- Đối tượng biểu cảm: Bài thơ "Cảnh khuya" (Hồ Chí Minh)
- Bài viết hoàn chỉnh, có đủ ba phần; bố cục mạch lạc, văn viết có cảm xúc.
- Không mắc các loại lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp thông thường; lời văn trong sáng, dễ hiểu.
- Trình bày sạch đẹp.

#### **II. Về kiến thức:**

Học sinh có thể trình bày theo những cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý sau:

##### **1. Mở bài:**

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm, hoàn cảnh ra đời.
- Cảm xúc, ấn tượng chung về bài thơ.

**2. Thân bài:** Nêu cảm nghĩ cụ thể về:

a. Cảm nghĩ về cảnh thiên nhiên núi rừng Việt Bắc trong đêm trăng:

- Âm thanh tiếng suối trong bài thơ được gợi ra thật mới mẻ bằng nghệ thuật so sánh độc đáo.
- Điệp từ "lòng" được nhắc lại 2 lần. Hình ảnh trăng, hoa, cỏ thụ quần quýt, sinh động, tươi tắn gần gũi, hòa quyện như đưa người đọc vào thế giới lung linh huyền ảo...

b. Cảm nghĩ về vẻ đẹp tâm hồn Bác:

- Điệp ngữ "chưa ngủ" vừa khẳng định lại vẻ đẹp của đêm trăng (tình yêu thiên nhiên của Bác), vừa nói được nỗi lo lắng cho vận mệnh dân tộc của Bác (tình yêu đất nước)
- Liên hệ cuộc đời nhà thơ, hoàn cảnh cuộc kháng chiến chống Pháp thời kì đầu còn nhiều khó khăn, gian khổ để thấy rõ tâm hồn nhạy cảm, lòng yêu nước sâu nặng và phong thái ung dung, lạc quan của Bác.

c. Cảm nghĩ về mối tương quan giữa cảnh và tình trong bài thơ:

- Cảm xúc về thiên nhiên đã chấp cánh cho tình yêu Tổ quốc được bộc lộ, đó là sự đan xen của hai tâm hồn chiến sĩ – thi sĩ trong thơ Bác.
- Qua đó em hiểu Bác có tâm hồn nhạy cảm, phong thái ung dung, lạc quan.
- Cảm xúc về hình ảnh Hồ Chí Minh: Khâm phục yêu quý, biết ơn, tự hào... về vị lãnh tụ Cách mạng Việt Nam.

**3. Kết bài:**

- Khẳng định tình cảm với bài thơ, với nhà thơ hoặc khái quát giá trị, sức sống của bài thơ...

**Biểu điểm:**

- Mức 4 -> 5 điểm: Đáp ứng được những yêu cầu trên, văn viết rõ ràng, lưu loát có cảm xúc, có thể còn vài lỗi nhỏ
- Mức 3 -> dưới 4: Đáp ứng cơ bản những yêu cầu trên, bố cục rõ ràng, diễn đạt nhìn chung tương đối tốt, một vài chỗ còn lúng túng trong cách diễn đạt
- Mức 2 -> dưới 3 điểm: Đạt được quá nửa các yêu cầu cơ bản về kiến thức và kĩ năng, nhưng diễn đạt và chính tả còn lỗi; bài viết còn thiếu một vài ý.
- Mức 1 -> dưới 2: Xác định đúng thể loại và đối tượng, nhưng mắc nhiều lỗi diễn đạt lủng củng, lỗi chính tả...; hoặc viết quá ngắn, quá sơ sài.
- Mức 0: lạc đề hoàn toàn hoặc bỏ giấy trắng.

**Câu 1 (3 điểm)**

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

**BÁNH TRÔI NƯỚC**

*Thân em vừa trắng lại vừa tròn*

*Bảy nổi ba chìm với nước non*

*Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn*

*Mà em vẫn giữ tấm lòng son*

- Bài thơ trên làm theo thể thơ gì? Ai là tác giả của bài thơ?
- Bài thơ đã sử dụng những cặp từ trái nghĩa nào?
- Tìm 2 quan hệ từ có trong bài thơ trên.

**Câu 2 (7 điểm):**

Cảm nghĩ về bố hoặc mẹ của em.

## **Đáp án đề thi giữa học kì I môn Ngữ văn lớp 7**

**Câu 1:**

a, Thể thơ: thất ngôn tứ tuyệt (0,5đ)

Tác giả: Hồ Xuân Hương (0,5đ)

b, Cặp từ trái nghĩa: Rắn- nát; nổi chìm (1,0đ)

c, Quan hệ từ: Với, mà (1,0đ)

**Câu 2:**

Yêu cầu chung: Biết viết bài văn biểu cảm về con người, biết kết hợp giữa biểu cảm trực tiếp và gián tiếp; Bố cục ba phần rõ ràng, mạch lạc; Lời văn giàu cảm xúc...

Yêu cầu cụ thể

## A. Mở bài

- Giới thiệu bố hoặc mẹ của em
- Nêu cảm nghĩ khái quát về bố hoặc mẹ của em

## B. Thân bài

I. Những nét nổi bật về ngoại hình của bố (mẹ) mà em yêu, em nhớ mãi...

Tả vài nét tiêu biểu về ngoại hình của bố (mẹ) và bộc lộ cảm xúc trực tiếp trước những đặc điểm ấy

II. Những nét tính cách hoặc phẩm chất tiêu biểu của bố (mẹ) làm em yêu mến, xúc động...

Kể sơ qua về tính cách, phẩm chất của bố (mẹ) và bộc lộ cảm xúc trực tiếp trước những đặc điểm ấy

III. Hồi tưởng lại một kỉ niệm đáng nhớ với bố (mẹ)

Kể sơ qua một kỉ niệm với bố (mẹ) để bộc lộ cảm xúc nhớ nhung, xúc động, biết ơn... Hoặc từ kỉ niệm mà liên tưởng tới hiện tại và tương lai để bộc lộ cảm xúc

## C. Kết bài

- Khẳng định lại tình cảm với bố (mẹ)
- Những mong ước với bố (mẹ) và trách nhiệm, lời hứa hẹn của bản thân với bố (mẹ)

# Tham khảo 1 số bài làm câu 2 của các bạn học sinh:

## Cảm nghĩ về người cha (bố) của em

Trong đời sống tinh thần đa dạng và phong phú của con người thì tình cha con là tình cảm máu thịt thiêng liêng, sâu đậm nhất. Công lao to lớn của người cha được nhắc đến rất nhiều trong ca dao, dân ca: Công cha như núi Thái Sơn,..., Con có cha như nhà có nóc, Phụ tử tình thâm...

Người cha đóng vai trò trụ cột trong gia đình, là chỗ dựa đáng tin cậy cho vợ con. Mọi việc lớn như làm nhà, tậu ruộng, tậu trâu, dựng vợ gả chồng cho con cái... thường là do người cha quyết định. Trách nhiệm của người cha rất nặng nề. Con cái ngoan hay hư, chủ yếu là tùy thuộc vào sự bảo ban dạy dỗ của người cha. Bên cạnh người mẹ dịu dàng là người cha nghiêm khắc. Dẫu cách thức biểu hiện tình thương yêu có khác nhau nhưng bậc cha mẹ nào cũng mong muốn nuôi dạy con cái trưởng thành về mọi mặt, đúng như dân gian đã nói: Con hơn cha là nhà có phúc. Trong lúc mẹ hằng ngày chẳng quản vất vả nhọc nhằn, lo lắng cho các con từ bát cơm, tấm áo thì người

---

cha, ngoài những thứ đó ra còn phải nghĩ đến việc dạy dỗ, truyền kinh nghiệm sống mà mình đã đánh đổi bằng mồ hôi nước mắt, để các con học được những bài học thiết thực khi bước vào đời.

Thật hạnh phúc cho những đứa con được sống trong vòng tay yêu thương của cha mẹ!

Có biết bao người cha chấp nhận thiệt thòi về mình, dành tất cả thuận lợi cho con cái. Em đọc trên báo và xem truyền hình thấy những người cha lam lũ, quần quật làm những việc như: quét rác, đội than, đội trấu, đập xích lô... không từ nan bất cứ chuyện gì, miễn là lương thiện để kiếm tiền nuôi đàn con ăn học đến nơi đến chốn. Gần nhà em có một bác người Quảng Ngãi, tuổi hơn năm chục, làm nghề mài dao kéo. Ngày ngày, bác rong ruổi khắp nơi trên chiếc xe đạp cà tàng với vài hòn đá mài và thùng nước nhỏ. Bác vào thành phố đã hơn ba năm, kể từ khi anh con trai lớn thi đậu đại học Bách khoa. Mỗi lúc kể về những đứa con ngoan, bác cười rất mãn nguyện, đôi mắt ánh lên vẻ tự hào: – Nhà bác nghèo lắm! Được mấy đứa con, đứa nào cũng ham học và học giỏi. Năm nay, cô con gái thứ hai cũng đậu Đại học Sư phạm. Bác ráng làm kiếm ngày vài chục ngàn, cha con đùm tùm nuôi nhau. Mình chẳng có chi cho các con thì cho chúng cái chữ, cái nghề !

Em thấy ở bác có những nét rất giống cha em, một người thợ cơ khí bình thường, quanh năm làm việc với máy móc, dầu mỡ. Đôi bàn tay cha chai sần, thô ráp, mạnh mẽ nhưng ấm áp lạ thường. Có thể nói rằng trong gia đình em, cha làm nhiều nhất và hưởng thụ ít nhất; Cha giống mẹ ở chỗ nhường nhịn hết cho đàn con những miếng ngon miếng lành, còn mình chỉ com dưa com mắm qua ngày.

Đức tính nổi bật của cha em là cần cù chịu khó, hết lòng vì vợ con. Tuy công việc thường xuyên bận bịu, cha vẫn cố dành thời gian quan tâm săn sóc đến việc học hành của các con. Cha em ít lời, chỉ nói những câu nào đáng nói như nhắc nhở, uốn nắn khuyết điểm hay động viên, khen ngợi khi các con làm được điều tốt, điều hay. Cha dạy chúng em lòng tự trọng và tính tự lập. Có lần cha bảo: – Đã là người thì phải có ý chí, không được ngại khó ngại khổ.

Càng khó càng phải làm bằng được. Em quý nhất cha em ở thái độ tôn trọng mọi người, tôn trọng vợ con. Có việc gì không vừa ý, cha bình tĩnh phân tích chứ không la lối, chửi bới. Bởi thế nên dù tính cha nghiêm khắc mà vẫn dễ gần, từ vợ con đến hàng xóm láng giềng đều nể phục. Cứ nghe những lời cha nói, nhìn những việc cha làm, em học được rất nhiều điều hay, điều tốt. Cha thường bảo con cái lấy bố mẹ làm gương nên cha rất giữ gìn ý tứ.

Chúng em yêu kính cha, cố gắng chăm học, chăm làm để cha mẹ vui lòng. Đó cũng là cách đáp đền chữ hiếu cụ thể và thiết thực nhất. Cảm ơn nhạc sĩ Phạm Trọng Cầu đã nói giúp tuổi thơ chúng em những suy nghĩ tốt đẹp về cha mẹ: Cha sẽ là cánh chim, đưa con đi thật xa. Mẹ sẽ là cành hoa, cho con cài lên ngực. Cha mẹ là lá chắn, che chở suốt đời con... Ngày mai con khôn lớn, bay đi khắp mọi miền. Con đừng quên con nhé, ba mẹ là quê hương!